

2.1- TẠI TRUNG QUỐC KHIẾU KIỆN VẪN TIẾP TỤC

(In China, grievance keep coming)

Yu Hua

The New York Times, 1-1-2012

Bắc Kinh – một hình ảnh đặc biệt lâu đời của xã hội Trung Quốc là quy trình khiếu kiện đi song song, và nằm bên ngoài, hệ thống tư pháp.

Nạn nhân của tham nhũng và bất công, không có tín nhiệm vào luật pháp, nhưng họ mơ màng muốn thấy có một quan chức minh mẫn nào đó, nhìn thấy lẽ phải của họ. Mặc dù cơ chế khiếu kiện hiện diện trong đủ mọi cấp bậc của chính phủ, những người khiếu kiện thường có tin tưởng là chính quyền trung ương ít tham nhũng hơn cấp dưới. Do đó họ tiến về Bắc Kinh. Theo một ước tính, có khoảng 10 triệu đơn khiếu kiện trong cả nước Trung Quốc mỗi năm, nhiều hơn gấp bội những đơn kiện được gửi tới Tòa án.

Luật pháp tại Trung Quốc hiện nay, ít ra trên giấy, chặt chẽ hơn xưa rất nhiều. Và có một số chuyên gia về luật đã đề nghị hủy bỏ hệ thống khiếu kiện. Nhưng chính phủ vẫn duy trì nó. Có lẽ vì họ cũng không tin vào hệ thống luật pháp lắm. Và quan trọng nhất là họ muốn cho người khiếu kiện một chút hy vọng mong manh, một chút mơ màng là một ngày nào đó sự bất công sẽ được điều chỉnh. Nếu không còn niềm hy vọng nào cả, những người khiếu kiện có thể sử dụng tới những hành động quá khích.

Thông thường, văn phòng Nhà nước lo về tiếp dân và thư từ chỉ có ghi nhận những đơn khiếu kiện, sau đó chuyển về cho chính quyền địa phương của người khiếu kiện để xem xét. Nhưng sau nhiều năm thất bại, người khiếu kiện đã khôn ngoan hơn. Họ biết là cách duy nhất để gây áp lực lên chính quyền địa phương là phải lên Bắc Kinh khiếu nại nhiều lần. Và họ nghĩ là đi kiện tập thể nhiều khi có kết quả tốt hơn. Chính phủ kiểm soát rất gắt những cuộc biểu tình. Nhưng nộp đơn kiện tập thể về một vấn đề nào đó là cách làm còn lại của người thường dân để tạo áp lực lên các quan chức.

Cùng lúc nhiều người khiếu kiện chú ý đến cách thức nộp một lá đơn kiện hơn là kết quả của đơn kiện. Họ cho là hệ thống luật pháp lờ mờ, và quy trình khiếu kiện là một điều tui nhục, họ sử dụng khiếu kiện như một hình thức vòi vĩnh.

Đây là một ví dụ, mùa thu năm 2007, trong lúc đang diễn ra Đại hội Đảng lần thứ 17, một người dân quê ở Sơn Đông đã điện thoại cho ông xã trưởng, nói là ông ta đang ở Thiên Tân và sắp lấy xe lửa đi Bắc Kinh để kêu nài về một bản án oan ức. Ông xã trưởng bị sốc. Nếu người khiếu kiện lên Quảng trường Thiên An Môn vào trong thời điểm quan trọng này, không những ông xã trưởng sẽ bị mất chức, mà ngay cả những vị quan chức cấp cao hơn, huyện trưởng hay chánh tổng cũng bị mất chức lây. Ông ta van lạy người nông dân đừng đi Bắc Kinh. Nông dân nói : Được, nhưng có một giá xã trưởng phải trả cho anh ta : 20.000 tệ (2.600 USD vào lúc đó). Ông xã trưởng bỏ điện thoại xuống, rút ngay tiền công quỹ, và nội trong ngày đó, chính tay ông đã đưa tiền cho bà vợ anh nông dân.

Việc thanh toán này không có gì đáng ngạc nhiên. Các viên chức chính quyền đều biết về chuyện xã hội bất ổn định, cho nên họ cố “duy trì ổn định” bằng mọi giá. Và càng làm cho các cuộc chống đối mạnh mẽ hơn. Trong lúc khiếu kiện nằm ngoan ngoãn bên cạnh hệ thống tư pháp bình thường, sự quá chú ý vào duy trì ổn định xã hội đã đụng chạm mạnh mẽ tới tư pháp.

Ưu tiên dành cho ổn định xã hội đã cho phép các quan chức có nhiều sáng kiến, mỗi khi có khiếu nại hay phản kháng. Dưới danh nghĩa duy trì ổn định, việc bắt giữ những người khiếu kiện có vẻ rất là hợp lý.

Sau vụ đụng độ giữa hai chiếc xe lửa cao tốc tại miền Đông Nam Ôn Châu tháng 7 vừa qua, thân nhân của nạn nhân vội vã chạy tới hiện trường. Ba ngày sau, văn phòng tư pháp và luật sư đoàn Ôn Châu đã gửi thư đến cho các văn phòng luật sư, đó là một thông báo khẩn cấp : “Tai nạn xe lửa đụng nhau là một vấn đề lớn, nhạy cảm, có liên quan tới ổn định xã hội”. Thông báo yêu cầu các văn phòng luật sư phải “báo cáo ngay tức khắc” mọi khiếu kiện lên Văn phòng Sở Tư pháp và Luật sư Đoàn, và “không được trả lời những yêu cầu khiếu kiện này nếu không được phép”.

Khi cơ quan truyền thông phát hiện ra nội dung thông cáo, quần chúng đã rầm rộ phản đối. Luật sư đoàn đã nhận ra trách nhiệm, và đưa ra xin lỗi, nói rằng họ đã ra thông báo mà không được phép của cơ quan tư pháp.

Nhưng thực tế luật sư đoàn nhận lệnh từ cơ quan tư pháp, cho nên cộng đồng mạng đã tiêu lâm về chuyện này. Nó làm chúng tôi nhớ lại câu chuyện cổ : “Người lính sợ cấp trên hơn là sợ quân thù”.

Trong câu chuyện vừa xảy ra ở Ô Khảm, một làng ở Đông Nam Trung Quốc. Tại đây dân làng đã nổi loạn và được dư luận quốc tế chú ý, cho thấy cho sự mất cân đối giữa quá trình khiếu kiện, hệ thống tư pháp và nổi chú ý tới ổn định. Các quan chức địa phương làm ngơ khiếu kiện liên quan tới tham nhũng trong việc buôn bán đất nông nghiệp, và rồi họ gián tán những cuộc phản kháng, tiếp theo đó. Cuộc nổi loạn cuối cùng được giải quyết bằng sự dàn xếp chính trị, chứ không phải dàn xếp tư pháp.

Tại Trung Quốc, một chuyện tình ngoại hôn xảy ra cho một cặp hạnh phúc, được gọi khinh bỉ là “bà bé số 3”. Câu chuyện hài về ba em bé trong một nhà trẻ mẫu giáo :

Cậu con trai nói : “Tôi sẽ làm bố”.

Một cô con gái nói : “Tôi sẽ làm mẹ”

Một cô bé nữa cau có : “Tôi nghĩ là sẽ phải làm cô bé thứ 3”.

Nếu tư pháp, quy trình khiếu kiện, và sự duy trì ổn định phải trình diễn một màn kịch, tôi nghĩ sẽ có cuộc đối thoại như sau :

Ngành tư phạm biểu mô : “Tôi là ông bố”.

Sự duy trì ổn định nói : “Tôi là mẹ”.

Quy trình khiếu kiện bẽn lẽn : “Như thế tôi làm cô bé số 3”.